|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Ngày soạn: …………… | Ngày dạy: ……………… | Lớp: ……….. Tiết: ……. |

**Tiết 83: LUYỆN TẬP**

**I. MỤC TIÊU**

Qua bài này giúp học sinh:

**1. Kiến thức:** HS phát biểu được khái niệm số nghịch đảo và quy tắc chia hai phân số.

**2. Kỹ năng:**

- HS tìm được số nghịch đảo của một số khác 0; thực hiện đúng phép chia phân số.

- Vận dụng được quy tắc chia hai phân số. phép chia phân số.

**3. Thái độ:**

- HS tính cẩn thận, chính xác.

- HS tự giác, tích cực, chủ động trong giờ học.

**4. Định hướng năng lực, phẩm chất**

***- Năng lực:*** Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác, năng lực ngôn ngữ, năng lực tự học.

***- Phẩm chất:*** Tự tin, tự chủ.

**II. CHUẨN BỊ**

1. Giáo viên: Phấn màu, bảng phụ, thước thẳng, SGK, SBT

2. Học sinh: Đồ dùng học tập, học bài và làm bài ở nhà, SGK – SBT.

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

1. Ổn định lớp: Kiểm tra sĩ số. (**1 phút**)

2. Nội dung:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | | | **Nội dung** |
| **A. Hoạt động Chữa bài tập về nhà (5 phút)**  ***Mục tiêu:*** - HS tự kiểm tra BTVN, nhận biết các phép tính trong bài.  ***Phương pháp:*** Nêu vấn đề, thuyết trình, vấn đáp, trực quan. | | | | |
| GV yêu cầu 1 HS lên bảng chữa bài 84 d,e  GV kiểm tra BTVN của HS  GV gọi HS nhận xét | HS lên bảng chữa bài  HS dưới lớp kiểm tra lại việc làm BTVN của mình  HS dưới lớp nhận xét | | | **Bài 84 SGK.43**  d)  e) |
| **B, C. Hoạt động luyện tập – vận dụng (35 phút)**  ***Mục tiêu:*** Học sinh phát biểu được quy tắc về phép chia phân số, luyên tập vào trong bài tập cụ thể.  ***Phương pháp:*** Gợi mở vấn đáp, thuyết minh, đàm thoại. | | | | |
| **\*Hoạt động 1:** Làm bài 87 SGK.43  **Hoạt động cá nhân:** Để làm bài này ta cần sử dụng kiến thức nào?  - Gọi HS lên bảng trình bày  - Gọi HS nhận xét bài làm của bạn  - GV nhận xét và sửa sai.  **\*Hoạt động 2:** Làm bài 88 SGK.43  Hoạt động cá nhân:  ? viết lại công thức tính diện tích hình chữ nhật.  - Từ đó suy ra công thức tính chiều rộng.  - Chu vi của hình chữ nhật được tính như thế nào?  GV: gọi 1 HS lên bảng trình bày  - Gọi HS nhận xét bài làm của bạn  - GV nhận xét và sửa sai  **\*Hoạt động 3:** Làm bài 89 SGK.43  Hoạt động cá nhân: Gọi một HS lên bảng trình bày  - Gọi HS nhận xét bài làm của bạn  - GV nhận xét và sửa lại | | HS: Số nghịch đảo và quy tắc chia phân số. So sách phân số với 1.  - Một HS lên bảng làm bài  .- HS nhận xét bài làm của bạn  Cá nhân HS thực hiện  Diện tích=dài x rộng    Chu vi=(dài+rộng)x2  HS lên bảng trình bày  HS nhận xét bài làm của bạn  HS lên bảng trình bày  HS nhận xét bài làm của bạn | **Bài 87 SGK.43**  a)      b) Với  số chia là 1  Với số chia là  <1  Với số chia là  >1  c) Kết quả trong phép chia  là  chính là số bị chia.  Với phép chia  ta có  còn thương là . Vì  <  thương lớn hơn số bị chia.  Với phép chia  , có thương là , . Vì  thương nhỏ hơn số bị chia.  **Bài 88 SGK.43**  Chiều rộng tấm bìa là:  (m).  Chu vi tấm bìa là  (m)  **Bài 89 SGK.43**  a)  b)  c) | |
| **D. Hoạt động tìm tòi, mở rộng (4 phút)**  ***Mục tiêu:*** - Học sinh chủ động làm các bài tập về nhà để củng cố kiến thức đã học.  - HS chuẩn bị bài mới giúp tiếp thu tri thức sẽ học trong buổi sau. | | | | |
| GV Hướng dẫn học bài và chuẩn bị bài ở nhà | HS ghi chép vào trong vở. | | | - Học thuộc định nghĩa số nghịch đảo, quy tắc phép chia phân số.  - Xem lại các bài tập đã chữa. |

**RÚT KINH NGHIỆM**